

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỒNG TIỀN**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỒNG TIỀN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONG TIEN SERVICE AND COMMERCIAL DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108523598

**3. Ngày thành lập:** 23/11/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 66 đường Xuân Diệu, Phường Tứ Liên, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                    | Mã ngành |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Dịch vụ phục vụ đồ uống<br>Chi tiết:<br>- Quán rượu, bia, quầy bar;<br>- Quán cà phê, giải khát;<br>- Dịch vụ phục vụ đồ uống khác.                          | 5630     |
| 2.  | Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú                                                                                                               | 9620     |
| 3.  | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)                                                                          | 4931     |
| 4.  | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                                             | 4932     |
| 5.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                               | 4933     |
| 6.  | Bốc xếp hàng hóa<br>Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ                                                                                                      | 5224     |
| 7.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                    | 8230     |
| 8.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê                                                                        | 6810     |
| 9.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết: (Không bao gồm đấu giá)<br>- Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất | 6820     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 10. | <p>Dịch vụ ăn uống khác</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng trong khoảng thời gian cụ thể;</li> <li>- Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống, ví dụ cung cấp dịch vụ ăn uống cho các cuộc thi đấu thể thao hoặc những sự kiện tương tự trong một khoảng thời gian cụ thể. Đồ ăn uống thường được chế biến tại địa điểm của đơn vị cung cấp dịch vụ, sau đó vận chuyển đến nơi cung cấp cho khách hàng;</li> <li>- Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, ví dụ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không, xí nghiệp vận tải hành khách đường sắt....</li> <li>- Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự;</li> <li>- Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền.</li> </ul> | 5629        |
| 11. | <p>Dịch vụ lưu trú ngắn ngày</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khách sạn;</li> <li>- Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày;</li> <li>- Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày;</li> <li>- Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 5510(Chính) |
| 12. | <p>Cơ sở lưu trú khác</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu. Nhóm này gồm: Dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú ngắn hạn hoặc dài hạn cho khách thuê trọ như: Nhà trọ cho công nhân, toa xe đường sắt cho thuê trọ, các dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú khác chưa kể ở trên.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 5590        |
| 13. | <p>Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh);</li> <li>- Cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 5610        |
| 14. | <p>Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 5621        |

**6. Vốn điều lệ:** 22.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông        | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                                    | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN VĂN PHỒN    | Thôn Nội Thôn, Xã Vân Tảo, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                                                 | Cổ phần phổ thông | 352.000    | 3.520.000.000         | 16,000    | 111684518                                                                                   |         |
|     |                    |                                                                                                                         | Tổng số           | 352.000    | 3.520.000.000         | 16,000    |                                                                                             |         |
| 2   | NGUYỄN VĂN THÀNH   | Thôn Giá Sơn, Xã Ninh Sơn, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam                                                     | Cổ phần phổ thông | 594.000    | 5.940.000.000         | 27,000    | 121478120                                                                                   |         |
|     |                    |                                                                                                                         | Tổng số           | 594.000    | 5.940.000.000         | 27,000    |                                                                                             |         |
| 3   | PHẠM VĂN XIÊM      | Thôn Thọ Trương, Xã Lam Sơn, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam                                                 | Cổ phần phổ thông | 352.000    | 3.520.000.000         | 16,000    | 142443750                                                                                   |         |
|     |                    |                                                                                                                         | Tổng số           | 352.000    | 3.520.000.000         | 16,000    |                                                                                             |         |
| 4   | NGUYỄN NGUYỄN VIỆT | CH A1107 - Tháp A - TN Golden Palace, tổ 5 đường Mễ Trì Hạ, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 275.000    | 2.750.000.000         | 12,500    | 015093000062                                                                                |         |
|     |                    |                                                                                                                         | Tổng số           | 275.000    | 2.750.000.000         | 12,500    |                                                                                             |         |
| 5   | DOÃN VĂN CÔNG      | CH 12A28 - CT 8A, Khu đô thị Đại Thanh, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                    | Cổ phần phổ thông | 275.000    | 2.750.000.000         | 12,500    | 024083000611                                                                                |         |
|     |                    |                                                                                                                         | Tổng số           | 275.000    | 2.750.000.000         | 12,500    |                                                                                             |         |
| 6   | VŨ MẠNH TÀI        | Tổ 35, cụm 3, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                                                | Cổ phần phổ thông | 352.000    | 3.520.000.000         | 16,000    | 013218950                                                                                   |         |
|     |                    |                                                                                                                         | Tổng số           | 352.000    | 3.520.000.000         | 16,000    |                                                                                             |         |

## 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: **VŨ MẠNH TÀI**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *13/08/1973*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *013218950*

Ngày cấp: *29/10/2009*

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 35, cụm 3, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ 35, cụm 3, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*